TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST
Ngày 10-8-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thiểu

2. Ông Nguyễn Thái Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Thế Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở TAND huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày 1990, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: ấp N, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị L; Vợ Trần Thị Tú A; Có 01 người sinh năm 2012; Tiền án: Ngày 5-12-2012 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt 04 năm tù về tội " Giao cấu với trẻ em" chấp hành xong hình phạt tù ngày 19-12-2015 nhưng chưa đóng án phí và chưa bồi thường. Ngày 22-7-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-9-2018 nhưng chưa chấp hành án và bồi thường; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt).

Bị hại: Bà Đức Thị Bích P, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 15-9-2019, bị cáo V cùng bạn gái là chị Nguyễn Thị Kim L đi xe buýt từ Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà của chị Đức Thị Bích P thuộc ấp B, xã B, huyện G. Tại đây, bị cáo V và chị L gặp bà Trần Thị T là mẹ của chị P. Bị cáo V hỏi thăm thì được biết chị P đang đi thăm con của chị P ở Trung tâm Giáo dục - lao động và xã hội tỉnh Tây Ninh. Bị cáo V xin bà T cho vào nhà của chị P để giặt quần áo thì bà T đồng ý. Chị L mang quần áo ra phía hông nhà để phơi. Bị cáo V đi vào phòng ngủ thì nhìn thấy trong giỏ nhựa treo trên tường có 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 3,7 chỉ, 01 nhẫn vàng 18k trọng lượng 2,2 chỉ và trên nệm có 01 máy vi tính xách tay hiệu ASUS. Do không có nghề nghiệp và muốn có tiền đánh bạc nên bị cáo V nảy sinh ý định trộm tài sản đem bán. Bị cáo V lén lút lấy điện thoại di động, sợi dây chuyền vàng và nhẫn vàng bỏ vào trong người. Bị cáo V đi xuống bếp nhà của chị P lấy ba lô, rồi lấy máy vi tính xách tay bỏ vào. Sau đó, bị cáo V ra kêu chị L đi về.

Khi đi ra, bị cáo V giả vờ hỏi xin bà T 20.000 đồng và nói chiều sẽ quay lại lấy đồ. Sau khi được bà T cho 20.000 đồng, bị cáo V cùng với chị L đón xe buýt đi sang Campuchia. Bị cáo V bán sợi dây chuyền vàng, nhẫn vàng và máy vi tính xách tay cho người phụ nữ Campuchia được 10.800.000 đồng, rồi vào casino đánh bạc thua hết.

Ngoài ra, bị cáo V còn khai nhận vào khoảng tháng 8 năm 2019 bị cáo V có mượn xe môtô hiệu Yamaha Sirius của người tên H nhà ở khu phố R, thị trấn G, rồi đem sang Campuchia bán được 6.000.000 đồng sử dụng đánh bạc thua hết.

Quá trình điều tra, V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 04-02-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 trị giá 200.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 3,7 chỉ trị giá 10.100.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18k, trọng lượng 2,2 chỉ trị giá 6.010.000 đồng; 01 máy vi tính xách tay hiệu ASUS trị giá 3.230.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo. Đối với các tài sản dây chuyền, nhẫn vàng, máy tính xách tay của bị hại bị mất trộm chưa thu hồi được. Riêng 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 đã thu hồi trả lại cho chị P.

Về trách nhiệm dân sự: Chị P yêu cầu bồi thường 19.540.000 đồng. V chưa bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do V không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKSGD ngày 09 tháng 07 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Qua làm việc tại cơ quan điều tra cũng như đơn xin vắng mặt chị P yêu cầu bị cáo bồi thường 19.540.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nội dung đơn bị cáo có nguyện vọng xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Do không có nghề nghiệp và muốn có tiền đánh bạc nên vào ngày 15-9-2019, tại ấp 7, xã Bàu Đồn huyện Gò Dầu, Nguyễn Văn V đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 3,7 chỉ, 01 nhẫn vàng 18k trọng lượng 2,2 chỉ và 01 máy vi tính xách tay hiệu ASUS với tổng trị giá 19.540.000 đồng của chị Đức Thị Bích P. Do đó hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Bị cáo biết rõ việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, tại thời điểm phạm tội bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo cho thấy bị cáo không có tài sản và chưa có việc làm ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 19.540.000 đồng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 trị giá 200.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 3,7 chỉ trị giá 10.100.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18k, trọng lượng 2,2 chỉ trị giá 6.010.000 đồng; 01 máy vi tính xách tay hiệu ASUS trị giá 3.230.000 đồng. Nhưng điện thoại di động đã thu hồi trả lại cho bị hại xong, còn lại các tài sản khác chưa thu hồi được có giá trị là 19.340.000 đồng. Nên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại P số tiền 19.340.000 đồng là có căn cứ.

[5] Về án phí: Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội, bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự theo Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Đức Thị Bích P số tiền 19.340.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không trả số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho bị hại số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 967.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CQCSĐT CA huyện Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Gò Dầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Tài